TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 02-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Yến

Ông Đỗ Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 33, lô 2 Q, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 43/2016/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 233/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2004 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích); bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 5 năm 2018, đến ngày 31 tháng 5 năm 2018 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Trí H, sinh năm 1993; cư trú tại: Số 1B/344 Lê Thánh Tông, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1981; cư trú tại: Số 643, đường Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Cao Thị Lan A. Vắng mặt.

2. Anh Dương Tiến D. Vắng mặt.

3. Anh Phạm Ngọc T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô Honda SCR, màu xám - bạc, đeo biển kiểm soát 16L4-1215, đến khu vực đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen - xám, biển kiểm soát 15B2-392.93 của anh Hoàng Trí H dựng ở vỉa hè trước cửa nhà số 03 đường Đ không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. T quay về nhà trọ ở xóm V, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng lấy 01 vam phá khóa, rủ Cao Thị Lan A - là người yêu của T đang ở cùng khu trọ đi cùng và nói "*Đi ra đây đi xe của anh về, anh đi có việc*". Sau đó T chở Lan A đến cách nhà số 03, đường Đ khoảng 20m thì dừng lại bảo Lan A ngồi trên xe đợi, còn T đi đến chỗ chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 15B2-392.93, dùng vam phá ổ khóa điện của chiếc xe. Sau khi phá ổ điện, T nổ máy nhưng không được nên dắt xe đến chỗ Lan A. Lan A hỏi xe của ai thì T nói xe của bạn bị hỏng nhờ sửa hộ và bảo Lan A ngồi lên xe mô tô Honda Airblade, còn T điều khiển xe mô tô Honda SCR đẩy đến nhà Dương Tiến D ở xóm V, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng nhờ D tìm giúp thợ để thay ổ khóa, sơn lại xe; sau đó T tháo biển kiểm soát của chiếc xe Honda Airblade và mang theo. Ngày 19 tháng 5 năm 2018, D gọi cho Phạm Ngọc T, trú tại số 10 N, D1 C, quận H, thành phố Hải Phòng đến nhà sửa ổ khóa và đưa xe về quán của T để sơn lại màu xe.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Xuân T đến Công an thành phố Hải Phòng đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô Honda SCR, màu xám - bạc, đeo biển kiểm soát 16N6-6914, 01 vam phá khóa xe mô tô bằng kim loại màu trắng dài 24cm và 01 mũ lưỡi trai màu đen có logo hãng Nike màu trắng. Theo kết quả xác minh, xe mô tô Honda SCR có biển kiểm soát 29Z-7644, đăng ký xe mang tên Lê Hải T. Năm 2009, ông T đã bán chiếc xe trên cho chị Lê Thị T; khoảng tháng 5 năm 2016, chị T bị mất xe nhưng không trình báo với cơ quan công an. T khai nhận đã mượn chiếc xe này của một người bạn xã hội tên M.

Đối với biển kiểm soát 15B2-392.93, T khai đã vứt ở khu vực vườn hoa chân cầu Rào I thuộc phường C, quận H, thành phố Hải Phòng. Sau đó, T đến quán nước ở chân cầu A thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết một biển kiểm soát 16N6-6914 với giá 200.000 đồng và thay biển kiểm soát này vào xe mô tô Honda SCR. T đã tháo và vứt biển kiểm soát 16L4-1215 ở khu vực chân cầu vượt Đ thuộc phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã truy tìm nhưng không thu hồi được hai biển kiểm soát nêu trên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, Phạm Ngọc T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen - xám không đeo biển kiểm soát. Theo kết quả xác minh từ số khung và số máy, chiếc xe Phạm Ngọc T giao nộp mang biển kiểm soát 15B2-392.93, chủ đăng ký xe mang tên Hoàng Trí H. Chiếc xe đã được Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Trí H vào ngày 28 tháng 8 năm 2018. Anh Hoàng Trí H không yêu cầu Nguyễn Xuân T bồi thường về hư hỏng của chiếc xe.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải An kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen - xám, biển kiểm soát 15B2-392.93 trị giá 31.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Xuân T về tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 24cm là công cụ Nguyễn Xuân T dùng vào việc phạm tội và 01 mũ lưỡi trai màu đen có logo hãng Nike màu trắng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại; ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trước cửa nhà số 03, đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Xuân T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen - xám, biển kiểm soát 15B2-392.93 của anh Hoàng Trí H; theo kết luận định giá có giá trị 31.500.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2016/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo chưa được xóa án tích đối với tiền án này mà lại phạm tội do cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo có 02 tiền án đều về tội xâm phạm sở hữu, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thể hiện bị cáo là người không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến*

50.000.000 đồng". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị chiếm đoạt đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi và trả lại cho bị hại là anh Hoàng Trí H; bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 vam phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 24cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và 01 mũ lưỡi trai màu đen có logo hãng Nike màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Cao Thị Lan A, tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định đồng phạm với Nguyễn Xuân T về tội Trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An không đủ cơ sở để xử lý.

[12] Đối với Dương Tiến D và Phạm Ngọc T, tài liệu điều tra không đủ căn cứ kết luận về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An không đủ cơ sở để xử lý.

[13] Đối với người đàn ông tên M đã cho Nguyễn Xuân T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, màu xám - bạc và người đã bán biển kiểm soát 16N6-6914 cho Nguyễn Xuân T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ.

[14] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, màu xám - bạc, đeo biển kiểm soát 16N6-6914 là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại đường N, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào năm 2016 theo đơn trình báo của chị Lê Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 5 năm 2018.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy 01 vam phá khóa bằng kim loại màu trắng dài 24cm và 01 mũ lưỡi trai màu đen có

logo hãng Nike màu trắng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- PV27 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Bích Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Du **Dương Thị Hồng Vân** **Vũ Thị Bích Diệp**